

Bản án số: 15/2018/HS-PT
Ngày 14-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thành
Ông Nguyễn Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đậu Trọng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Lê Chí C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Chí C** (Bi), sinh ngày 08/01/1993. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/8/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện NS, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Khánh, Luật sư Văn phòng Luật sư Ngọc Khánh, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận, có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: Anh Võ Ngọc V, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/5/2017, Võ Ngọc V, Nguyễn Văn G, Trần Thông T, Nguyễn Văn T, Võ Minh T cùng ngồi nhậu tại cầu Sông Than, xã H thì thấy Trần Văn S, Lê Thái C đi xe ngang qua nên rủ vào nhậu. Một lúc sau S rủ cả nhóm về nhà S ở thôn T, xã H nhậu tiếp, cả nhóm đồng ý, S về nhà trước. Tại nhà S có Lê Thái C, Lê Đình H, Lê Hoàng T và S đang ngồi nhậu, thấy Lê Chí C đi xe ngang qua nên gọi C vào nhậu. Khi C vừa uống được một ly bia thì thấy V, G, Trần Thông T, Nguyễn Văn T, Võ Minh T đi xe đến, có cầm theo cây gậy, tuýp sắt, chai bia thì C nghĩ đến đánh nhau. C chạy vào phía sau nhà S lấy 01 cây rựa, cán gậy lưỡi bằng kim

loại, dài khoảng 1,3m đến 1,5m, lưỡi dài khoảng 40cm – 50cm, rượt đuôi nhóm của V. Thấy vậy, Lê Thái C, Lê Đình H, Lê Hoàng T và S chạy theo can ngăn, nhưng chạy được một đoạn thì nhóm V quay lại, cả hai nhóm dùng tuýp sắt, rựa, chai bia, đá xông vào đánh nhau. C dùng cây rựa chém V, V đưa cây tuýp sắt lên đỡ làm cây rựa bị rơi xuống. C quay lại thấy Lê Thái C bị ngã, đang cầm tuýp sắt dài khoảng 1m, hai đầu có gắn miếng sắt hình tròn, C giật lấy và đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào mắt trái của V, làm V ngã xuống bất tỉnh sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 2516/C54B, ngày 08/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Sẹo vùng mặt gây ảnh hưởng thẩm mỹ 11%; Mắt trái mù 41%; Gãy phức hợp xương gò má, xương chính mũi, xương sàng, xương bướm 36%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định đối với Võ Ngọc V là 66%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện NS quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Chí C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chí C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và bảo quyền kháng cáo.

Ngày 19/12/2017 anh Võ Ngọc V kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 27/12/2017 bị cáo Lê Chí C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người bị hại giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Lê Chí C như thành khẩn khai báo, đã khắc phục một phần hậu quả, có nhân thân tốt, người bị hại có một phần lỗi, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đã được áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 36 (ba mươi ba) tháng tù là nhẹ, không đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người bị hại, sửa Bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo từ 36 tháng tù lên 39 tháng tù đối với bị cáo C.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Lê Chí C là người có nhân thân tốt, có thời gian rèn luyện trong quân ngũ. Bị cáo phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 3.000.000 (ba triệu) đồng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra trình

diện, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Ngoài ra, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng Điều 47, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Chí C (Bi), người bị hại Võ Ngọc V kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Chí C (Bi) khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Chiều ngày 01/5/2017 tại nhà của Trần Văn S ở thôn T, xã H, huyện NS, bị cáo Lê Chí C cùng nhóm bạn đang ngồi nhậu, thấy Võ Ngọc V và nhóm bạn tới, do có mâu thuẫn từ trước với V nghĩ V đến đánh nhau, nên C đi lấy 01 cây rựa đuổi chém nhóm V. Khi C cầm cây rựa chém V, V đưa cây tuýp sắt lên đỡ làm cây rựa bị rơi xuống, C giật từ tay Lê Thái C 01 tuýp sắt dài khoảng 1m, hai đầu có gắn miếng sắt hình tròn đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào mắt trái của Vương. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2516/C54B ngày 08/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Ngọc V do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 66%. Thương tích vùng mắt trái của Võ Ngọc V do vật sắc tác động gây ra. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Chí C (Bi) phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo Lê Chí C (Bi) có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có một phần lỗi, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 3.000.000 đồng, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đã xem xét về nhân thân, đánh giá đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo Lê Chí C (Bi) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Chí C (Bi) và người bị hại Võ Ngọc V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Chí C (Bi) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134; Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Lê Chí C (Bi) 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 28/8/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Chí C (Bi) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND huyện NS;
- Công an huyện NS;
- Chi cục THADS huyện NS;
- Bị cáo; Người bào chữa; Bị hại;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thành Quang

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Được Nguyễn Đức Thành

Trương Thành Quang

